

Số: 286/QĐ-PGDĐT

Quảng Yên, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả và thưởng Giải Cầu lông học sinh Tiểu học
và Trung học cơ sở năm học 2024-2025

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Kế hoạch số 276/KH-PGDĐT ngày 25/03/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Giải Cầu lông học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ Biên bản của tổ Trọng tài về kết quả thi đấu Giải Cầu lông học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của bộ phận phụ trách Thể dục thể thao Phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 64 Giải Cầu lông học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở năm học 2024-2025 (có Phụ lục danh sách kèm theo).

Trong đó:

- Giải tập thể: 02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 04 giải Ba.
- Giải đôi: 08 giải Nhất, 08 giải Nhì, 16 giải Ba.
- Giải cá nhân: 06 giải Nhất, 06 giải Nhì, 12 giải Ba.

Điều 2. Các cá nhân và tập thể có tên tại Điều 1 được cấp giấy chứng nhận, tiền thưởng theo quy định và chi từ nguồn kinh phí không tự chủ sự nghiệp Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Định mức thưởng: Giải cá nhân Nhất: 200.000 đ/giải, Nhì: 150.000 đ/giải, Ba: 120.000 đ/giải; Giải đôi Nhất: 280.000 đ/giải, Nhì: 240.000 đ/giải, Ba: 200.000 đ/giải; Giải tập thể Nhất: 500.000 đ/giải, Nhì: 400.000 đ/giải, Ba: 300.000 đ/giải; Khuyến khích: 200.000 đ/giải.

Tổng số tiền thưởng là: 13.700.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn) trích từ kinh phí của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Hiệu trưởng các trường Tiểu học; Trung học cơ sở; Tiểu học và Trung học cơ sở; Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 và các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CNTT (02).

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thúy

Phụ lục
KẾT QUẢ GIẢI CẦU LÔNG HỌC SINH TIỂU HỌC VÀ THCS
DANH SÁCH HỌC SINH GIỎI MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT
Nội dung Cầu lông, năm học 2024-2025
(Kèm theo Quyết định số 286/QĐ-PGDĐT ngày 14/4/2025
của Phòng GDĐT thị xã Quảng Yên)

STT	Họ và tên	Trường	Đạt giải	Nội dung
1	Đặng Phương Linh	TH Đông Mai	Nhất	Đơn Nữ Tiểu học
2	Ngô Diệp Anh	TH Nguyễn Bình	Nhì	Đơn Nữ Tiểu học
3	Vì Minh Thùy	TH Minh Thành	Ba	Đơn Nữ Tiểu học
4	Bùi Ngọc Hân	TH Hiệp Hòa	Ba	Đơn Nữ Tiểu học
5	Nguyễn Tuấn Kiệt	TH Hà An	Nhất	Đơn Nam Tiểu học
6	Trần Nguyễn Khánh	TH Nguyễn Bình	Nhì	Đơn Nam Tiểu học
7	Bùi Mạnh Cường	TH Sông Khoai 1	Ba	Đơn Nam Tiểu học
8	Nguyễn Gia Huy	TH Đông Mai	Ba	Đơn Nam Tiểu học
9	Bùi Ngọc Hân	TH Hiệp Hòa	Nhất	Đôi Nữ Tiểu học
10	Bùi Hoàng Xuân	TH Hiệp Hòa		Đôi Nữ Tiểu học
11	Đặng Phương Linh	TH Đông Mai	Nhì	Đôi Nữ Tiểu học
12	Lê Hoàng Trà Vy	TH Đông Mai		Đôi Nữ Tiểu học
13	Ngô Diệp Anh	TH Nguyễn Bình	Ba	Đôi Nữ Tiểu học
14	Đinh Ngọc Diệp	TH Nguyễn Bình		Đôi Nữ Tiểu học
15	Vũ Tường Vy	TH&THCS Phong Cốc	Ba	Đôi Nữ Tiểu học
16	Vũ Ngọc Hà	TH&THCS Phong Cốc		Đôi Nữ Tiểu học
17	Nguyễn Tuấn Kiệt	TH Hà An	Nhất	Đôi Nam Tiểu học
18	Vũ Lê Phúc An	TH Hà An		Đôi Nam Tiểu học
19	Nguyễn Minh Khôi	TH Nguyễn Bình	Nhì	Đôi Nam Tiểu học
20	Vũ Anh Đức	TH Nguyễn Bình		Đôi Nam Tiểu học
21	Trịnh Tiến Nam	TH Minh Thành	Ba	Đôi Nam Tiểu học
22	Tổng Minh Đăng	TH Minh Thành		Đôi Nam Tiểu học
23	Đinh Hoàng Thành Đạt	TH Nam Hoà	Ba	Đôi Nam Tiểu học
24	Vũ Văn Trường	TH Nam Hoà		Đôi Nam Tiểu học
25	Nguyễn Hương Giang	THCS Lê Quý Đôn	Nhất	Đơn Nữ 12-13 THCS
26	Vũ Trương Vy	THCS Trần Hưng Đạo	Nhì	Đơn Nữ 12-13 THCS
27	Lê Thị Thanh Trúc	THCS Hà An	Ba	Đơn Nữ 12-13 THCS
28	Nguyễn Thị Thanh Hoa	THCS Hiệp Hòa	Ba	Đơn Nữ 12-13 THCS
29	Nguyễn Minh Phú	THCS Hà An	Nhất	Đơn Nam 12-13 THCS
30	Vũ Gia Huy	THCS Trần Hưng Đạo	Nhì	Đơn Nam 12-13 THCS
31	Vũ Đức Nhân	THCS Đông Mai	Ba	Đơn Nam 12-13 THCS
32	Vũ Anh Tuấn	THCS Yên Hải	Ba	Đơn Nam 12-13 THCS
33	Vũ Huyền Phương	THCS Minh Thành	Nhất	Đơn Nữ 14-15 THCS
34	Nguyễn Diệu Châu	THCS Trần Hưng Đạo	Nhì	Đơn Nữ 14-15 THCS
35	Lê Khánh Thùy	THCS Lê Quý Đôn	Ba	Đơn Nữ 14-15 THCS
36	Lê Quỳnh Trang	THCS Yên Hải	Ba	Đơn Nữ 14-15 THCS

37	Nguyễn Đức Minh	THCS Lê Quý Đôn	Nhất	Đơn Nam 14-15 THCS
38	Vũ Nguyễn Tiến Trung	THCS Cộng Hòa	Nhì	Đơn Nam 14-15 THCS
39	Tô Duy Nghĩa	THCS Nam Hòa	Ba	Đơn Nam 14-15 THCS
40	Lương Minh Đức	THCS Yên Hải	Ba	Đơn Nam 14-15 THCS
41	Nguyễn Hương Giang	THCS Lê Quý Đôn	Nhất	Đôi Nữ 12-13 THCS
42	Vũ Khánh Đan	THCS Lê Quý Đôn		Đôi Nữ 12-13 THCS
43	Lê Thị Thanh Trúc	THCS Hà An	Nhì	Đôi Nữ 12-13 THCS
44	Nguyễn Thị Kim Ngân	THCS Hà An		Đôi Nữ 12-13 THCS
45	Trần Lê Linh Chi	THCS Trần Hưng Đạo	Ba	Đôi Nữ 12-13 THCS
46	Trịnh Khánh Linh	THCS Trần Hưng Đạo		Đôi Nữ 12-13 THCS
47	Nguyễn Thị Thanh Hoa	THCS Hiệp Hòa	Ba	Đôi Nữ 12-13 THCS
48	Lê Minh Quý	THCS Hiệp Hòa		Đôi Nữ 12-13 THCS
49	Bùi Văn Nam Triệu	THCS Yên Hải	Nhất	Đôi Nam 12-13 THCS
50	Vũ Anh Tuấn	THCS Yên Hải		Đôi Nam 12-13 THCS
51	Nguyễn Đăng Hà	THCS Lê Quý Đôn	Nhì	Đôi Nam 12-13 THCS
52	Nguyễn Hải Đăng	THCS Lê Quý Đôn		Đôi Nam 12-13 THCS
53	Nguyễn Thái Phiên	THCS Liên Hoà	Ba	Đôi Nam 12-13 THCS
54	Nguyễn Minh Hiếu	THCS Liên Hoà		Đôi Nam 12-13 THCS
55	Nguyễn Nam Khánh	THCS Cộng Hòa	Ba	Đôi Nam 12-13 THCS
56	Nguyễn Thành Long	THCS Cộng Hòa		Đôi Nam 12-13 THCS
57	Vũ Huyền Phương	THCS Minh Thành	Nhất	Đôi Nữ 14-15 THCS
58	Nguyễn Ngọc Hà	THCS Minh Thành		Đôi Nữ 14-15 THCS
59	Nguyễn Diệu Châu	THCS Trần Hưng Đạo	Nhì	Đôi Nữ 14-15 THCS
60	Phạm Vũ Khánh Huyền	THCS Trần Hưng Đạo		Đôi Nữ 14-15 THCS
61	Bùi Lê Hồng Anh	TH&THCS Phong Cốc	Ba	Đôi Nữ 14-15 THCS
62	Vũ Thị Anh Thư	TH&THCS Phong Cốc		Đôi Nữ 14-15 THCS
63	Lê Quỳnh Trang	THCS Yên Hải	Ba	Đôi Nữ 14-15 THCS
64	Vũ Ngọc Yến	THCS Yên Hải		Đôi Nữ 14-15 THCS
65	Vũ Nguyễn Tiến Trung	THCS Cộng Hòa	Nhất	Đôi Nam 14-15 THCS
66	Nguyễn Hoàng Trường	THCS Cộng Hòa		Đôi Nam 14-15 THCS
67	Nguyễn Trung Hiếu	THCS Minh Thành	Nhì	Đôi Nam 14-15 THCS
68	Nguyễn Đức Duy	THCS Minh Thành		Đôi Nam 14-15 THCS
69	Phạm Gia Đạt	THCS Trần Hưng Đạo	Ba	Đôi Nam 14-15 THCS
70	Lương Ngọc Tuấn	THCS Trần Hưng Đạo		Đôi Nam 14-15 THCS
71	Nguyễn Thế Lâm	THCS Nam Hòa	Ba	Đôi Nam 14-15 THCS
72	Tô Duy Nghĩa	THCS Nam Hòa		Đôi Nam 14-15 THCS
73	Nguyễn Thái Phiên	THCS Liên Hoà	Nhất	Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
74	Đỗ Mai Thư	THCS Liên Hoà		Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
75	Nguyễn Nam Khánh	THCS Cộng Hòa	Nhì	Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
76	Nguyễn Hà My	THCS Cộng Hòa		Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
77	Vũ Đức Nhân	THCS Đông Mai	Ba	Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
78	Trần Hà Vy	THCS Đông Mai		Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
79	Vũ Tường Vy	THCS Trần Hưng Đạo	Ba	Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
80	Trần Danh Thái	THCS Trần Hưng Đạo		Đôi Nam Nữ 12-13 THCS
81	Nguyễn Đức Minh	THCS Lê Quý Đôn	Nhất	Đôi Nam Nữ 14-15 THCS
82	Nguyễn Minh Khuê	THCS Lê Quý Đôn		Đôi Nam Nữ 14-15 THCS
83	Phạm Vũ Khánh Huyền	THCS Trần Hưng Đạo	Nhì	Đôi Nam Nữ 14-15 THCS

84	Vũ Đức Anh	THCS Trần Hưng Đạo		Đôi Nam Nữ 14-15 THCS
85	Nguyễn Hoàng Trường	THCS Cộng Hòa	Ba	Đôi Nam Nữ 14-15 THCS
86	Phạm Anh Thơ	THCS Cộng Hòa		Đôi Nam Nữ 14-15 THCS
87	Vũ Ngọc Yến	THCS Yên Hải	Ba	Đôi Nam Nữ 14-15 THCS
88	Nguyễn Tấn Dũng	THCS Yên Hải		Đôi Nam Nữ 14-15 THCS

2. Giải tập thể: 08 giải

- Giải Nhất: THCS Lê Quý Đôn, TH Nguyễn Bình.
- Giải Nhì: THCS Trần Hưng Đạo, TH Đông Mai.
- Giải Ba: THCS Cộng Hoà, TH Hiệp Hoà.
- Giải Khuyến khích: THCS Yên Hải, TH Minh Thành./.